

Số: /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐCP ngày 31/12/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Quyết định: số 1092/QĐ-BXD ngày 30/6/2026 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng; số 1139/QĐ-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng Hải Phòng tại Tờ trình số /TTr-SXD ngày / /2026.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ trong các lĩnh vực đường bộ, quản lý

chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng, cụ thể như sau:

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế 08 thủ tục hành chính. Nội dung thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1139/QĐ-BXD ngày 01/7/2026 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng; Quyết định số 1092/QĐ-BXD ngày 30/6/2026 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế, bị bãi bỏ trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng (Chi tiết, tại Phụ lục I đính kèm).

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ: 01 thủ tục hành chính (Chi tiết, tại Phụ lục II đính kèm).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm thực hiện, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị giải quyết thủ tục hành chính theo quy định; cung cấp nội dung thủ tục hành chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu để niêm yết công khai, hướng dẫn, tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính bảo đảm đúng quy định.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu có trách nhiệm niêm yết công khai thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Công thương, Giám đốc Ban Quản lý khu kinh tế, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn thành phố, Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC-BTP;
- CT, Các PCT UBND TP;
- CVP, PCVP UBND TP;
- Các phòng, đơn vị: TTPVHCCTP, XD&CT;
- Cổng TTĐTTP;
- Lưu: VT; N.T.An.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Minh Cường

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ
TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng)

A.DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH
A1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
A1.1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT SỞ XÂY DỰNG

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Thời gian giải quyết theo quy định	Thời gian thực hiện cắt giảm so với quy định			
1	1.013276	Chấp thuận bổ sung nút giao đầu nối vào đường cao tốc	- Trường hợp không phải lấy ý kiến: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy định. - Trường hợp phải lấy ý kiến: + Thời hạn tiến hành lấy ý kiến: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ thành phần hồ sơ; + Thời hạn cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến	- Trường hợp không phải lấy ý kiến: 2,5 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy định. - Trường hợp phải lấy ý kiến: + Thời hạn tiến hành lấy ý kiến: 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ thành phần hồ sơ; + Thời hạn cơ quan, tổ chức	- Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không có	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 241/2026/NĐ CP ngày 26/6/2026); - Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Thời gian giải quyết theo quy định	Thời gian thực hiện cắt giảm so với quy định			
			trả lời: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có thẩm quyền. + Thời hạn có văn bản chấp thuận: 07 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan	được lấy ý kiến trả lời: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được + Thời hạn có văn bản chấp thuận: 3,5 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan			toàn giao thông đường bộ.
2	1.013277	Chấp thuận đấu nối đối với trường hợp kết nối với đường bộ không có trong các quy hoạch	- Trường hợp không phải lấy ý kiến: 05 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy định. - Trường hợp phải lấy ý kiến: + Thời hạn tiến hành lấy ý kiến: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận	- Trường hợp không phải lấy ý kiến: 2,5 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đúng quy định. - Trường hợp phải lấy ý kiến: + Thời hạn tiến hành lấy ý kiến: 01 ngày làm	- Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không có	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026); - Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Thời gian giải quyết theo quy định	Thời gian thực hiện cắt giảm so với quy định			
			đủ thành phần hồ sơ; + Thời hạn cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến trả lời: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có thẩm quyền. + Thời hạn có văn bản chấp thuận: 07 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan	việc kể từ ngày nhận đủ thành phần hồ sơ; + Thời hạn cơ quan, tổ chức được lấy ý kiến trả lời: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của cơ quan có thẩm quyền. + Thời hạn có văn bản chấp thuận: 3,5 ngày sau khi nhận được ý kiến của các cơ quan			định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.
3	1.002798	Phê duyệt phương án tổ chức giao thông trước khi đưa đường cao tốc vào	12 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	06 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố; - Trung	Không có	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ (được

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Thời gian giải quyết theo quy định	Thời gian thực hiện cắt giảm so với quy định			
		khai thác; Phê duyệt điều chỉnh bổ sung phương án tổ chức giao thông đường cao tốc trong thời gian khai thác			tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.		sửa đổi bổ sung tại Nghị định 241/2026/NĐ CP ngày 26/6/2026); - Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

A1.2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DÙNG CHUNG
A1.2.1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DÙNG CHUNG: Sở Xây dựng, UBND cấp xã.

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Thời gian giải quyết theo quy định	Thời gian thực hiện cắt giảm so với quy định			
1	2.001921	Chấp thuận	05 ngày	2,5 ngày làm	- Trung tâm	Không	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Thời gian giải quyết theo quy định	Thời gian thực hiện cắt giảm so với quy định			
		vị trí, quy mô, kích thước, phương án tổ chức thi công biên quảng cáo, biên thông tin cổ động, tuyên truyền chính trị; chấp thuận xây dựng, lắp đặt công trình hạ tầng, công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ; chấp	làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	việc kê từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	có	26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026); - Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Thời gian giải quyết theo quy định	Thời gian thực hiện cắt giảm so với quy định			
		thuận gia cường công trình đường bộ khi cần thiết để cho phép xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bánh xích lưu hành trên đường bộ					
2	1.013274	Cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường, vỉa hè vào mục đích khác	01 ngày đối với đám tang, không quá 03 ngày làm việc đối với các trường hợp khác kể từ khi tiếp nhận	0,5 ngày đối với đám tang, không quá 1,5 ngày làm việc đối với các trường hợp khác kể từ khi tiếp nhận hồ sơ	- Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không có	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026); - Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Thời gian giải quyết theo quy định	Thời gian thực hiện cắt giảm so với quy định			
			hồ sơ				Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.
3	1.000314	Chấp thuận vị trí nút giao đầu nối tạm vào đường bộ đang khai thác	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	2,5 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không có	- Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026); - Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

A1.2.2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH DÙNG CHUNG: Sở Xây dựng; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Công thương; Ban Quản lý Khu kinh tế.

TT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				Thời gian giải quyết theo quy định	Thời gian thực hiện cắt giảm so với quy định			
1	1.009794	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	- Thời hạn 16 ngày làm việc đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt và 12 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu, cơ quan chuyên môn về xây dựng ra thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng	- Thời hạn 10 ngày làm việc đối với công trình cấp I, cấp đặc biệt và 08 ngày làm việc đối với công trình còn lại kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu, cơ quan chuyên môn về xây dựng ra thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng	- Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không có	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

A2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH ĐƯỢC THAY THẾ

TT	Mã TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Thời gian giải quyết TTHC		Địa điểm thực hiện	Phí/lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
				Thời gian giải quyết theo quy định	Thời gian thực hiện cắt giảm so với quy định			
1	1.009791	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)	10 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của chủ sở hữu hoặc chủ quản lý, sử dụng công trình	07 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo của chủ sở hữu hoặc chủ quản lý, sử dụng công trình	- Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không có	- Luật Xây dựng số 135/2025/QH15; - Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

Phụ lục II

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

TT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VB QPPL quy định nội dung TTHC đã được bãi bỏ
1	1.009788	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh	Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng